

Số: /KH-THPT THĐ

Tiên Lữ, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định 147/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tỉnh Hưng Yên năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 858/SGD&ĐT-QLCL V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của SGD&ĐT Hưng Yên ngày 27 tháng 3 năm 2026;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường;
Trường THPT Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyển sinh đúng theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên.
- Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng đối tượng, đúng chỉ tiêu được giao.
- Thực hiện nghiêm túc việc xét tuyển, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Tổng chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10: 405 học sinh
- Số lớp: 09 lớp

Căn cứ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; căn cứ số liệu thống kê số học sinh lựa chọn tổ hợp thi Tốt nghiệp THPT của trường THPT Trần Hưng Đạo các năm học gần đây, đặc biệt là năm học 2024-2025; căn cứ dự báo của nhà trường về xu thế lựa chọn các môn học định hướng nghề nghiệp của học sinh những năm học tới. Nhà trường đã họp và thống nhất

phương án tổ chức dạy học lớp 10, năm học 2026-2027 theo 3 tổ hợp các môn lựa chọn với dự kiến số lượng các lớp như sau:

Tên lớp	Số lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề lựa chọn
A1; A2; và A3	3	Ngữ văn; Toán; Ngoại Ngữ 1 (Tiếng Anh); Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học.	Toán; Hóa học; Sinh học.
A4; A5; A6 và A7;	4		Vật lý; Hóa học; Công nghệ (CN); Tin học.	Toán; Vật lý; Tin học.
C1 và C2;	2		Vật lý; Địa lý; Công nghệ (NN) ; GDKT&PL.	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lý.

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh và sự sắp xếp của nhà trường, học sinh lớp 10 sẽ chọn học 1 trong 3 tổ hợp các môn học lựa chọn và chuyên đề như trên (có Quy chế xếp lớp học sinh lớp 10 năm học 2026-2027 ban hành kèm theo).

2. Đối tượng

Học sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh Hưng Yên hoặc có nơi cư trú tại tỉnh Hưng Yên nhưng tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác; trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

3. Hình thức và môn thi

- Số môn thi: 03 môn gồm môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh
- Thời gian làm bài thi: Ngữ văn: 120 phút; Toán: 90 phút; Tiếng Anh: 60 phút.
- Hình thức thi: Ngữ văn thi theo hình thức thi tự luận; Toán và Tiếng Anh thi theo hình thức thi trắc nghiệm khách quan.
- Lịch thi: Theo lịch chung của Sở GD&ĐT Hưng Yên

III. Quy trình thực hiện

1. Công tác chuẩn bị

- Phổ biến Kế hoạch tuyển sinh tới học sinh các trường THCS.
- Hội đồng Tuyển sinh phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

2. Tổ chức kỳ thi tuyển sinh

- Thực hiện theo lịch thi do Sở GD&ĐT ban hành.
- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, an toàn thi.

3. Xét trúng tuyển và công bố kết quả

- Điểm môn thi tính theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.
- Điểm xét tuyển: là điểm tổng 03 môn thi, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định.
- Căn cứ điểm tổng của thí sinh, xét từ cao xuống thấp.
- Công bố điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển.

4. Nhập học

- Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến hoặc trực tiếp (thông báo sau).
- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, xếp lớp.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường THPT *Trần Hưng Đạo*. Đề nghị các trường THCS trên địa bàn Xã, Tỉnh thông báo đến cha mẹ và học sinh của trường được biết, nghiên cứu và có những lựa chọn cho phù hợp với năng lực, sở trường của mình để đăng ký dự thi (dự tuyển) vào lớp 10 năm học 2026-2027 trường THPT *Trần Hưng Đạo*.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các trường THCS (để phối hợp);
- Ban lãnh đạo; HĐTS NH 2026-2027;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường;
- Website (<http://thpttranhungdao.hungyen.edu.vn>);
- TT Văn hóa và Truyền thanh Tiên Lữ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG**

Lê Anh Quân

**CÁC TỔ HỢP MÔN HỌC & CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP
QUY ĐỊNH VỀ VIỆC XẾP HỌC SINH VÀO CÁC NHÓM LỚP**

Tên Nhóm lớp	Số lớp	Định hướng nghề nghiệp bước đầu	Các môn học và hoạt động GD bắt buộc	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề lựa chọn
10TN1	3	Các ngành nghề lĩnh vực KHKT, Kinh tế, Y dược...	1_Ngữ văn; 2_Toán học; 3_Ngoại Ngữ 1 (Tiếng Anh); 4_Lịch sử; 5_GD thể chất; 6_Giáo dục QP&AN;	1_Vật lý; 2_Hóa học; 3_Sinh học; 4_Tin học.	1_Toán học; 2_Hóa học; 3_Sinh học.
10TN2	4		7_Hoạt động TN và HN; 8_GD địa phương.	1_Vật lý; 2_Hóa học; 3_Công nghệ (CN); 4_Tin học.	1_Toán học; 2_Vật lý; 3_Tin học.
10XH	2	Các ngành nghề thuộc lĩnh vực KH&HN	7_Hoạt động TN và HN; 8_GD địa phương.	1_Vật lý; 2_Địa lý; 3_Công nghệ (NN) ; 4_GDKT&PL.	1_Ngữ văn; 2_Lịch sử; 3_Địa lý.

Mỗi Học sinh phải đăng kí đủ 03 nguyện vọng (NV) gồm NV1; NV2 & NV3 theo thứ tự ưu tiên (NV1: vào học ở nhóm lớp mong muốn nhất; NV2: vào học ở nhóm lớp mong muốn thứ 2 & NV3 vào học ở nhóm lớp mong muốn thứ 3)

Về điểm khuyến khích: Học sinh đạt giải trong kì thi chọn HSG các môn văn hóa; Thi nghiên cứu KHKT hoặc sáng tạo TTN NĐ cấp Tỉnh/Xã_Phường; Chọn cấp cao nhất (mức thưởng khuyến khích cao nhất)

HS đạt giải VH/TT	Giải nhất	Giải 2	Giải 3	Giải tư /KK
Cấp Tỉnh	5 đ	4 đ	3 đ	2 đ
Cấp Xã/Phường	2.5 đ	2 đ	1.5 đ	1 đ
NCKHKT/STTTNĐ	Giải nhất	Giải 2	Giải 3	Giải tư /KK
Cấp Tỉnh	3.5 đ	3 đ	2.5 đ	2 đ
Cấp Xã/Phường	2.5 đ	2 đ	1.5 đ	1 đ

Điểm xét tuyển vào các nhóm lớp= Điểm thi môn Ngữ Văn+ Điểm thi môn Toán+ Điểm thi môn tiếng Anh+ Điểm Khuyến khích (nếu có- kèm giấy chứng nhận hợp lệ)

Căn cứ xếp vào nhóm lớp: Theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 (NV1) đến nguyện vọng 3 (NV3);

Trong trường hợp điểm xét tuyển vào nhóm lớp bằng nhau

***Nhóm lớp 10TN1 thứ tự ưu tiên:**

- 1_Điểm thi Toán học (đầu vào)
- 2_Điểm TB CN môn Toán/lớp 9

3_ Tổng điểm TB CN (Toán+ Hóa Học+ Sinh học); Toán học + KHTN

***Nhóm lớp 10TN2 thứ tự ưu tiên:**

1_ Điểm thi Toán học (đầu vào)

2_ Điểm TB CN môn Toán/lớp 9

3_ Tổng điểm TB CN (Toán+ Vật lý +Hóa Học); /Toán học + KHTN;

Trong trường hợp bằng điểm thì xét yếu tố tiếp theo Điểm TBCN môn Tin học/THCS

***Nhóm lớp 10XH thứ tự ưu tiên:**

1_ Điểm thi Ngữ Văn (đầu vào)

2_ Điểm thi tiếng Anh (đầu vào)

3_ Tổng điểm TB CN (Ngữ Văn+ Lịch sử+ Địa lý); Ngữ văn + KHXX

4_ Điểm TB CN Ngữ văn /lớp 9

5_ Điểm TB CN tiếng Anh/lớp 9

*** Nhà trường không có mô hình lớp chọn**

* Thời hạn nộp đơn chậm : Hội đồng Tuyển sinh của nhà trường sẽ thông báo cụ thể sau, Học và Phụ huynh học sinh cập nhật thông tin tại địa chỉ WebSite <http://thpttranhungdao.hungyen.edu.vn>) Fanpage Đoàn trường THPT Trần Hưng Đạo tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/share/1BUM3Kd3qF/?mibextid=wwXlfr>);

Học sinh không nộp đơn đăng kí nguyện vọng vào nhóm lớp nào hoặc nộp đơn quá thời gian quy định việc xếp vào lớp do nhà trường quyết định.

Học sinh phải đăng kí đủ 03 nguyện vọng (NV) trong đơn đăng kí vào các nhóm lớp mới được coi là hợp lệ (03 NV đăng kí ở 3 nhóm lớp khác nhau)

Số lượng lớp ở mỗi nhóm nhóm lớp có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng đơn đăng kí của HS và nguồn nhân lực hiện có của nhà trường

Một số từ viết tắt: GDKT & PL (Giáo dục kinh tế & pháp luật); Công nghệ CN (Công nghệ công nghiệp); Công nghệ NN (Công nghệ nông nghiệp)

Tiên Lữ ngày 28 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Hiệu trưởng

Lê Anh Quân

